

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2025/HS-ST

Ngày: 23-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Huệ Anh; Ông Nguyễn Trọng Vinh; Bà Cao Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Hồ Văn R, sinh năm 2001 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Hồ Văn H, sinh năm: 1978 và bà Phạm Thị T, sinh năm: 1980; tiền án; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2025 cho đến nay;

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Văn T1- Đoàn Luật sư tỉnh V;

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Văn L (đã chết): Phạm Thanh T2 (con ruột bị hại), sinh năm: 1987; Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Hồ Văn H, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long);

2. Phạm Thị T, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long);

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Duy Đ, sinh năm: 1999; Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long);

2. Nguyễn Thị Mộng D, sinh năm: 1969; Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long);

3. Phạm Thị Hồng Y, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long);

4. Lê Thị P, sinh năm: 1957; Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long);

5. Huỳnh Văn K, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long);

6. Tống Thị Hồng X, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long);

7. Ngô Bình A, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Số C, Khu phố F, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long);

(Tất cả có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 26/01/2025, tại nhà của bà Nguyễn Thị Mộng D ở ấp G, xã A, huyện B, Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long), sau khi đã có sử dụng rượu, bia Hồ Văn R xảy ra mâu thuẫn cự cãi với anh Phạm Thanh T2 và chị Tống Thị Hồng X được bà D can ngăn nên cả hai bỏ ra về. Lúc đi ra về R điện thoại cho Ngô Bình A (nhậu chung với R trước đó) nói với A là bị T2 chửi, kêu A phụ đi kiểm T2 nói chuyện, A biết R nhậu sên nên điện thoại cho Nguyễn Duy Đ (là bạn của R) kêu Đ đến chòi nơi ở của R ở ấp G, xã A, huyện B, Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long) khuyên can. Tại đây, Đ khuyên can kêu R đi ngủ nhưng R không nghe mà đi vào bên trong chòi lấy một con dao loại dao Thái Lan cầm trên tay phải rồi chạy bộ đến nhà của anh T2 cùng ấp (cách chòi của R khoảng 50 mét). Khi R chạy đến sân nhà của anh T2 thì cầm dao đi tới đi lui trong sân chửi anh T2, anh T2 từ trong nhà lấy 01 đoạn kim loại (loại sào phơi đồ) để đánh không cho R vào nhà thì bị R trượt chân té ngã xuống đất nên Nguyễn Duy Đ nhảy vào ôm R để can ngăn, ông Phạm Văn L (cha ruột T2) từ trong nhà xông ra dùng tay đánh thì R dùng dao đâm từ trên xuống trúng một nhát vào vùng vai trái của ông L, ông L chạy được vài bước thì loạng choạng, ngã xuống đất, được người thân đưa đi Bệnh viện Đ1 cấp cứu, đến 21 giờ 20 phút cùng ngày thì tử vong.

* Vật chứng thu giữ gồm:

Qua khám nghiệm hiện trường ngày 27/01/2025: Thu giữ của anh Phạm Thanh T2: 01 đoạn ống kim loại, màu trắng, dài 110 cm, đường kính 2,5 cm, hai đầu có gắn ốc vặn có nhựa màu đen; 01 cây lau nhà bằng kim loại màu trắng và nhựa màu xanh, dài 1,2 m, đường kính ống kim loại 2,5 cm, đầu gắn bụi nhùi lau

nhà có đường kính 16 cm; 01 chùm bụi nhùi, của cây lau nhà, màu trắng; 01 viên gạch, kích thước (19x7x7-10,5) cm, trọng lượng 1,840 kg có sẵn trong sân nhà anh Phạm Thanh T2. Thu giữ của Hồ Văn R: 01 đôi dép kẹp màu vàng; 01 nón bảo hiểm màu trắng, trên nón có chữ HONDA màu đen; Vết màu nâu nghi máu dính trên các đoạn củi gỗ tại hiện trường; Vết màu nâu nghi máu trên nền đất thu tại hiện trường; Vết màu nâu nghi máu trên cổ thu tại hiện trường. Thu giữ theo Biên bản khám tử thi ngày 27/01/2025 gồm: 01 quần ngắn lưng thun của ông Phạm Văn L; 01 áo thun ngắn tay của ông Phạm Văn L; Mẫu máu thu của ông Phạm Văn L. Thu theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử ngày 27/01/2025 gồm: 01 áo ngắn tay, trên ngực áo có hai túi áo bên trái và bên phải, trên cổ áo có may một miếng vải màu trắng, trên miếng vải có chữ FASHION, MADE IN VIETNAM; 01 quần jeans, màu trắng - xám, phía trước ống quần bên trái và bên phải có hai lỗ rách, trên lưng quần phía sau bên phải có may một miếng simili màu trắng có chữ DENIM-FOR là quần áo của bị can Hồ Văn R mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Thu theo biên bản làm việc với Hồ Văn R: mẫu tóc của bị can Hồ Văn R.

Đối với con dao R dùng đâm bị hại L, sau khi gây án R đã vứt bỏ, nhưng không nhớ được đã vứt bỏ ở đâu, cơ quan điều tra đã tiến hành tổ chức tìm kiếm nhưng không tìm được. Theo mô tả của bị can R và người làm chứng con dao dùng đâm bị hại L là một con dao thái lan, cán dao bằng nhựa màu đen, dài khoảng 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, sắc bén một bề, mũi dao nhọn, dài khoảng 15 cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là khoảng 1,5 cm.

Tại Kết luận giám định tử thi số: 14/KLGĐTT-KTHS ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận về nguyên nhân chết của ông Phạm Văn L: Vết thương hình bầu dục vùng vai trái, bờ mép sắc gọn, kích thước 02cm x 03cm x 10 cm, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, gây đứt, xuất huyết tổ chức dưới da, cơ vùng vết thương, vùng cổ trái và gây đứt ngang hoàn toàn động mạch dưới đòn trái. Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Văn L chết do suy tuần hoàn cấp hậu quả của vết thương vùng vai trái. Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương vùng vai trái hình thành do vật sắc nhọn tác động.

Tại Kết luận giám định số: 641/KL- KTHS ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh về ADN kết luận: Trên quần jeans ngắn (A2) có dính máu người. Dấu vết máu này là máu của Phạm Văn L; Dấu vết màu nâu A3, A4 và A5 là máu người. Các dấu vết này là máu của Phạm Văn L; Không phát hiện thấy máu trên áo vải ngắn tay (A1);

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-P1 ngày 25/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố Hồ Văn R về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: xuất phát từ mâu thuẫn không đáng kể nhưng bị cáo Hồ Văn R đã dùng dao đâm vào người ông Phạm Văn L làm ông L tử vong. Vì vậy, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Văn R phạm tội “Giết người”. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng; gia đình bị cáo là gia đình có công với đất nước. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Văn R từ 17 năm tù đến 20 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hồ Văn R bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 215.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy tất cả đồ vật đã thu giữ do không còn giá trị sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Đỗ Văn T1 thống nhất tội danh “Giết người” mà cáo trạng và luận tội của kiểm sát viên đã xác định. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, gia đình bị cáo có công với đất nước. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; để giảm nhẹ mức án thấp nhất tạo điều kiện để bị cáo sớm về lo cho gia đình, hoà nhập cộng đồng.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: Về phân trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Về phân trách nhiệm dân sự, gia đình của bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng. Đề nghị bị cáo Hồ Văn R bồi thường tiếp cho gia đình của bị hại số tiền 215.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình, đồng thời xin lỗi gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long) , Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng; phù hợp với các kết luận giám định, vật chứng được thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 26/01/2025, tại ấp G, xã A, huyện B, Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long) Hồ Văn R sau khi đã có sử dụng rượu, bia và xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với con của bị hại (anh Phạm Thanh T2 và chị Tống Thị Hồng X). Tuy được mọi người can ngăn nhưng xuất phát từ bản tính hung hăng, thích dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn trong cuộc sống nên Hồ Văn R đi về chòi của nhà mình lấy một con dao loại dao thái lan rồi chạy bộ đến nhà T2 để đánh T2, lúc này ông Phạm Văn L (cha T2) từ trong nhà xông ra dùng tay đánh trả thì bị R dùng dao đâm một nhát trúng vào vùng vai trái làm ông L tử vong. Vì vậy, cáo trạng đã truy tố bị cáo Hồ Văn R phạm tội “Giết người” với tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo là người thành niên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì nguyên do nhỏ nhặt bị cáo đã dùng dao đâm một nhát vào vùng vai trái của bị hại, gây đứt, xuất huyết tổ chức dưới da, cơ vùng vết thương, vùng cổ trái và gây đứt ngang hoàn toàn động mạch dưới đòn trái, hậu quả làm bị hại L tử vong do suy tuần hoàn cấp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, gây bất bình trong nhân dân nên cần trừng trị nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình của bị cáo là gia đình chính sách có công với đất nước, ông ngoại được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, Bằng khen và Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng. Mặc dù bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, song khi thực hiện hành vi phạm tội thể hiện rõ bản tính hung hăng côn đồ, xem thường tính mạng của người khác, tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại Phạm Văn L, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình của nạn nhân không gì bù đắp được nên cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội trong khoảng thời gian dài mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

L luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên về tội danh, điều khoản áp dụng, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị áp dụng mức hình phạt từ 17 năm đến 20 năm tù là có căn cứ nên được chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về tội danh, định khung hình phạt, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và căn cứ quyết định hình phạt là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là anh Phạm Thanh T2 yêu cầu bị cáo Hồ Văn R bồi thường các khoản: chi phí mai táng số tiền 40.000.000 đồng, chi phí xây mộ số tiền 41.000.000 đồng và chi phí bù đắp tổn thất về mặt tinh thần do tính mạng bị xâm phạm với số tiền 234.000.000 đồng. Tổng cộng 315.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường tất cả các khoản nêu trên nên ghi nhận sự thỏa thuận để các bên thực hiện. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100.000.000 đồng nên được đối trừ vào tổng số tiền mà bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ tang vật, đồ vật và tài sản có liên quan đến vụ án bao gồm: Thu giữ của anh Phạm Thanh T2: 01 đoạn ống kim loại, màu trắng, dài 110 cm, đường kính 2,5 cm, hai đầu có gắn ốc vặn có nhựa màu đen; 01 cây lau nhà bằng kim loại màu trắng và nhựa màu xanh, dài 1,2 m, đường kính ống kim loại 2,5 cm, đầu gắn bụi nhùi lau nhà có đường kính 16 cm; 01 chùm bụi nhùi, của cây lau nhà, màu trắng; 01 viên gạch, kích thước (19x7x7-10,5) cm, trọng lượng 1,840 kg. Thu giữ của Hồ Văn R: 01 đôi dép kẹp màu vàng; 01 nón bảo hiểm màu trắng, trên nón có chữ HONDA màu đen; Vết màu nâu nghi máu dính trên các đoạn củi gỗ tại hiện trường; Vết màu nâu nghi máu trên nền đất thu tại hiện trường; Vết màu nâu nghi máu trên cỏ thu tại hiện trường. Thu giữ theo Biên bản khám tử thi ngày 27/01/2025: 01 quần ngắn lưng thun của ông Phạm Văn L; 01 áo thun ngắn tay của ông Phạm Văn L; Mẫu máu thu của ông Phạm Văn L. Thu theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử ngày 27/01/2025: 01 áo ngắn tay, trên ngực áo có hai túi áo bên trái và bên phải, trên cổ áo có may một miếng vải màu trắng, trên miếng vải có chữ FASHION, MADE IN VIETNAM; 01 quần jeans, màu trắng - xám, phía trước ống quần bên trái và bên phải có hai lỗ rách, trên lưng quần phía sau bên phải có may một miếng simili màu trắng có chữ DENIM-FOR là quần áo của Hồ Văn R mặc khi thực hiện hành vi phạm tội; mẫu tóc của Hồ Văn R. Thấy rằng, các tài sản này hiện không còn giá trị sử dụng, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo Hồ Văn R phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn R phạm tội “Giết người”.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Văn R 18 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2025.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Hồ Văn R bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Thanh T2 số tiền 215.000.000 (hai trăm, mười lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn ống kim loại, màu trắng, dài 110 cm, đường kính 2,5 cm, hai đầu có gắn ốc vặn có nhựa màu đen; 01 (một) cây lau nhà bằng kim loại màu trắng và nhựa màu xanh, dài 1,2 m, đường kính ống kim loại 2,5 cm, đầu gắn bụi nhùi lau nhà có đường kính 16 cm; 01 (một) viên gạch, kích thước (19x7x7-10,5) cm, trọng lượng 1,840 kg; 01 (một) đôi dép kẹp màu vàng; 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, trên nón có chữ HONDA màu đen; 01 (một) chùm bụi nhùi, của cây lau nhà, màu trắng; Vết màu nâu là máu dính trên các đoạn củi gỗ tại hiện trường; Vết màu nâu là máu trên nền đất thu tại hiện trường; Vết màu nâu là máu trên cỏ thu tại hiện trường; 01 (một) quần ngắn lưng thun của ông Phạm Văn L; 01 (một) áo thun ngắn tay của ông Phạm Văn L; Mẫu máu thu của ông Phạm Văn L; 01 (một) áo ngắn tay, trên ngực áo có hai túi áo bên trái và bên phải, trên cổ áo có may một miếng vải màu trắng, trên miếng vải có chữ FASHION, MADE IN VIETNAM; 01 quần jeans, màu trắng - xám, phía trước ống quần bên trái và bên phải có hai lỗ rách, trên lưng quần phía sau bên phải có may một miếng simili màu trắng có chữ DENIM-FOR; Mẫu tóc của Hồ Văn R. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

4. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo Hồ Văn R phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 10.750.000 (mười triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm VKS nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1b);
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Vĩnh Long(1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long(1b);
- UBND xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo (1b);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (1b);
- Trại tạm giam số 02 CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Vĩnh Long (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quang Sơn